

Số:34 /2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Sơn, ngày 11 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 198/2024/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 2005

ĐKHKTT: Khu V, xã Y, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích T** - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P

- Bị đơn: Anh **Đình Minh Q**, sinh năm 2000

ĐKHKTT: Khu K, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị N và anh Đình Minh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đình Minh Q đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung: Cháu Đình Minh T1 sinh ngày 14/11/2021, hiện nay cháu đang ở cùng chị N. Khi ly hôn, chị N và anh Q thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị N được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu T1 cho đến khi cháu thành niên, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N do chị N tự nguyện không có yêu cầu. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị N và anh Q xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0004473 ngày 11/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Hương Cần;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Vĩnh